

● TIỂU THUYẾT CÔNG GIÁO.



QUỶ XUNG TỘI

Kỳ 52

MA VĂN LIÊU

Chuyện “Hai cô gái bị vong”. Phần 6 kỳ 52

Chị Hải bảo chị Hương:

- *Hình như tình hình đã khá hơn; hai đứa nhỏ không còn đau đớn dữ dội như trước nữa. Tính sao bây giờ? Hay là... chúng ta dẹp quách ly, đĩa đi cho hai đứa nhỏ được yên?*

Chị Hương gạt ngang:

- *Đừng đừng! Tuy em cảm thấy quá đau lòng nhìn thấy các con vật vĩa, nhưng nếu không nghe lời cô Bảy thì bao giờ chúng nó mới khỏi “bệnh”?... Dẹp đi không biết có được hay không?*

Chị Hải gật đầu. Nhưng trước tình hình căng thẳng đã tạm lắng dịu, hai cô gái trẻ tuy còn tỏ vẻ đau đớn, nhưng không giãy giụa la hét như trước; hai phụ nữ liền bàn nhau thử thay đổi một vài cách xếp đặt ly đĩa để may ra hiểu được cái “công án” (!?) như thế nào trước khi dẹp bỏ hẳn bộ ly đĩa...

Trước tiên họ chạy khắp nhà đặt đĩa nằm dưới ly... Thực hiện xong họ quay trở về chỗ hai cô gái để dò xem phản ứng... Khoảng mười phút sau không thấy động tĩnh gì, cả hai lại rút bỏ hẳn cái đĩa, chỉ chừa lại cái ly... Mười phút trôi qua cũng không thấy gì khác lạ, họ để cái đĩa lại vị trí cũ, dẹp hẳn cái ly... Mười phút nữa họ thấy hai cô con gái vẫn không hề hấn gì...

Chị Hải chợt nói:

- *Thử úp cái đĩa lên cái ly lại lần nữa như ban sáng xem!*

Lạ thay! Chưa làm xong ở mọi vị trí đã nghe tiếng kêu la đau đớn, tiếng khóc lóc thảm thiết trở lại của hai cô con gái; cả hai phụ nữ vội vàng chạy bỏ đến chỗ đặt ly đĩa, họ không còn đủ bình tĩnh để nhẹ tay thay đổi gì nữa mà gần như muồn nổi xung thiên, họ quơ tay, còn dùng đến cả chân nữa, hất đổ văng ra cho lẹ cả đĩa lẫn ly. Hai cô gái bỗng dừng ngay tiếng kêu la.

Chị Hải khoa tay tuyên bố:

- *Rõ ràng rồi đó! Rõ ràng là đã có chuyện gì ở cái đĩa úp trên cái ly...*

Cuối cùng hai phụ nữ đi đến một quyết định dứt khoát. Chị Hải nói:

- *Dẹp hết, dẹp hết! Chẳng ly chẳng đĩa gì ráo! Hai đứa nhỏ phải được yên thân đi đã... rồi làm gì thì làm.*

Bây giờ thì chị Hương tỏ ra rất đồng tình, đi thu gom hết ly đĩa đặt khắp nơi trong nhà... Và thế là hai cô gái trẻ hết đau đớn kêu la, hết quặt quẹo lăn lộn, hết nhăn nhó ử dột, từ từ ngồi dậy, vuốt tóc vuốt tai, mặt mày hồng hào tươi tỉnh trở lại; chỉ một lát sau đã biết kêu đói, biết kêu khát, biết tung tăng chạy bay xuống bếp... chị Hương lo dọn cơm hầu như không kịp với cơn đói của tuổi “*mười bảy bẻ gãy sừng trâu, mười chín đánh lính la làng*” ở hai cô con gái cung. Khoảng nửa giờ sau, mọi chuyện trở lại bình thường như chưa từng có chuyện gì xảy ra.

Chị Hương mừng rỡ và quyết định không đặt ly đĩa gì ở đâu nữa hết.

...

Chuyện đến tai bác Tư Cửa. Bác không hờn cũng chẳng trách rằng sao chị Hương không nghe lời bác và thầy Cốc giảng giải về “công án” (?), đã vậy bác còn hỏi han kỹ lưỡng mọi tình tiết mới xảy ra, rồi đến gặp ngay thầy Cốc kể hết mọi sự tình.

Chăm chú nghe xong mọi chi tiết, thầy Cốc không tỏ ra ngạc nhiên mà còn tỉnh rụi bảo:

- *Ếm cỡ đó vong nào chịu cho thấu! (1)*

Bác Tư vừa ngỡ ngàng vừa bực dọc hỏi:

- Nghĩa là sao? Cái gì mà ém với không ém? Chẳng phải thầy đã nói công án, tư án... gì đó hay sao?

Thầy Cốc giải thích:

- Thực ra một câu nói, một cử chỉ hay một món quà nào đó, người ta muốn tốt chúng sẽ ra tốt, người ta muốn xấu chúng sẽ ra xấu. Vì cũng một câu nói thông thường nếu được nói ra với ý tốt, câu nói ấy là công án, nếu được nói ra với ý xấu, câu nói ấy sẽ trở thành câu thần chú ám hại linh nghiệm; cũng vậy, một cử chỉ hay một động tác tầm thường nếu được thực hiện với ý tốt, cử chỉ hay động tác ấy sẽ trở nên sự chúc phúc, cầu may, cầu ơn, cầu lành; nhưng nếu được thực hiện với ý ác, dã tâm, cử chỉ hay động tác ấy sẽ trở nên một thứ bùa ém (yểm) thật là tai hại.

Thấy bác Tư mở miệng định hỏi điều gì đó, thầy Cốc không nhường lời mà giành nói tiếp cho ý tưởng không bị đứt đoạn:

- Tất cả nằm ở ý đồ tốt hoặc xấu. Thậm chí ngay cả một câu nói nghe rất hay rất tốt người ta cũng có thể nói với ý xấu, hoặc ngược lại, một câu nói nghe rất tệ rất xấu người ta cũng có thể nói ra với ý tốt. Thí dụ: câu nói tốt được nói ra với ý xấu như “Tôi rất mang ơn cô” gây đau đớn; câu nói xấu được nói với ý tốt “Đánh chết cha thằng bố mày” nghe rất âu yếm và rất vui,

Bác Tư Cửa rất đỗi ngạc nhiên với điều tưởng chừng như tầm thường nhưng lại có ảnh hưởng lớn như thế. Hóa ra lời nói hay cử chỉ của con người đối với nhau lại quá quan trọng.

Bác Tư trầm ngâm suy nghĩ: nhất là những lời mắng chửi hằng ngày như cơm bữa của các bậc ông bà, cha mẹ, bác chú, cô dì, anh chị, thầy cô, người lớn nói chung... mỗi khi trút giận lên con cháu, học trò hoặc người nhỏ hơn lại đôi lúc có thể biến thành những câu “thần chú” tai ác ám hại cả một đời của đứa con đứa cháu hay người nhỏ hơn mình; hoặc những câu như “chết quách đi cho rồi”, “đồ yêu tinh” chính là những câu thần chú độc ác thật sự.

Bác Tư thâm nghĩ: Trời ạ! Vậy là những câu mắng chửi như “đồ mặt dày”, “đồ heo thối”, “quân mất dạy”, “bọn tiểu yêu” v.v... nói trong lúc đùa giỡn hay nói trong lúc nóng giận lại là những câu nói có thể “ém bùa” như chơi. Trời ơi! Không thể ngờ mọi lời nói của con người đều có tác dụng quá đỗi!

Thầy Cốc nói tiếp:

- Với lẽ ấy, chúng ta cũng thường đọc thần chú, ém bùa... cho nhau trong cuộc sống (2). Cha mẹ đôi khi ém con cái như chơi, bằng những câu nói ác độc một cách vô tình.

Cũng không để cho bác Tư kịp nói gì, thầy Cốc tiếp:

- Lời nói rất quan trọng mà chúng ta không hay biết (3). Các bậc đạo sĩ, thiền sư, pháp sư, pháp thuật gia... là những người biết tận dụng lời nói để biến nó thành những câu nói có động lực phi thường.

Bác Tư Cửa hỏi:

- Như vậy thì bây giờ phải ứng dụng câu “lấy cái đĩa để trên cái ly” của cô Bầy thế nào?

Thầy Cốc trả lời:

- Hãy đến gặp cô Bầy!

Không đợi cho bác Tư hỏi, thầy Cốc nói luôn:

- Trước nay tôi nghĩ đó là công án, nhưng giờ đây mới biết ra không phải, chỉ là câu ém bùa cho các vong. Ém quá nặng nên các vong “hành” (4) hai cô con gái.

Bác Tư tỏ vẻ khó chịu và lên tiếng trách cô Bầy:

- Thầy bà... gì... mà “làm ăn” kiêu đó...!

Thầy Cốc không chịu:

- Không nên trách người ta! Chẳng qua vì cô Bầy thận trọng, trước khi trờn khừ, phải thử, đi thử lại để biết mọi việc đầu đó cho tỏ tường.

...

Về đến nhà, bác Tư ghé qua nhà chị Hương.

...

Hôm sau chị Hương cùng chị Hải tất tả đi lên gặp cô Bảy. Vì đi với ý định “ăn vạ” –nghĩa là không xong không về- nên chị Hương nhờ người họ hàng gần đó đến ở và chăm sóc hai cô con gái cho đến khi chị trở về.

...

Vừa gặp mặt hai phụ nữ, cô Bảy nhếch mép hỏi:

- Hai thằng vong quấy dữ quá mà! Phải không?

Hai phụ nữ không dám hỏi “do đâu cô Bảy biết hai cô con gái bị quấy?”, chỉ thuật lại đầu đuôi mọi chuyện. Nghe xong cô Bảy nói:

- Phải dạy cho hai thằng vong này một bài học mới xong...

Hôm nay bên cạnh cô Bảy còn có một thiếu niên trạc 14 hay 15 tuổi, dáng người nhỏ bé nhưng tư chất có vẻ nhanh nhẹn hoạt bát. Cô Bảy để hai phụ nữ đứng ngoài sân cùng với cậu thiếu niên gầy gò, một mình Cô đi vào nhà.

Một lúc sau, chị Hải thận trọng bắt chuyện với cậu bé:

- Cậu là hàng xóm của cô Bảy?

Cậu bé lắc đầu nói:

Dạ không! Con là đệ tử của Cô, hằng ngày đến một lát... để chờ coi Cô có sai bảo gì không rồi về.

Chị Hải hỏi.

- Hai dì đã từng đến đây vài lần, thế nhưng tại sao lúc đó hai dì không lần nào thấy con?

Cậu bé dáng nhỏ thó nhưng gương mặt trong sáng và hiền lành vẫn trả lời với giọng nói vui vẻ:

- Dạ... chắc những lúc đó con được Cô sai việc.

Thấy cậu bé trai hiền lành dễ thương lại nói chuyện rất lễ độ và rành rạch, hai phụ nữ cảm mến liền gọi chuyện thêm:

- Hai dì đến đây cầu cô Bảy chữa bệnh cho hai con gái. Nhưng rầu quá con ơi! Không hiểu sao chưa có kết quả gì...

Đúng lúc đó cô Bảy bước ra ngoắc tay gọi cậu bé:

- Bò-răng! Vào đây cô biểu.

Cậu bé tên Bò-răng nhanh nhẹn chạy vào nhà cùng với cô Bảy. Chị Hải nói với chị Hương:

- Cậu trai này chắc là người Việt mình nên nói năng dễ nghe chứ không nói năng khó nghe quá... như cô Bảy. Được rồi! Có gì không hiểu tại mình có thể hỏi cậu trai này.

Khoảng nửa giờ sau cậu bé trở ra sân. Chị Hải hỏi:

- Cô Bảy có bảo hai dì phải làm sao không hả con?

Cậu bé trai tên Bò-răng vẫn vui vẻ trả lời:

- Cô không có bảo hai dì phải làm gì. Cô đang gọi hôn.

Chị Hải hỏi:

- Gọi hôn. Gọi hôn ai? Gọi hôn là làm sao?

Bò-răng trả lời:

- Cô Bảy gọi hôn cha má của con. Gọi hôn là kêu người chết trở về để cô Bảy hỏi chuyện.

Sự dễ mến của cậu bé trai tên Bò-răng, tính huyền thuyên xởi lởi của chị Hải, giọng nói nhỏ nhẹ và gương mặt hiền hòa của chị Hương... chẳng bao lâu khiến cho ba người nhanh chóng trở nên thân thiết; họ trò chuyện với nhau thật cởi mở.

Bò-răng là tên cô Bảy đặt cho đệ tử duy nhất của Cô, cậu bé trai người Việt mồ côi cha mẹ từ

thờ nhỏ tên –chính xác theo giấy khai sinh- là Phạm Văn Hôn.

Lần theo những câu hỏi tò mò của hai phụ nữ nhất là của chị Hải, Bò-răng trả lời để dần hé lộ ra từng mảng đời gọi là tiểu sử của mình, người ta có thể chấp nối các mảng ấy lại với nhau để thành một câu chuyện thương tâm.

Cha Bò-răng là người Việt, mẹ cậu bé là người Hoa lan (tức người Miên hay Campuchia lai Trung hoa); vì mang hai dòng máu trong người nên mẹ của cậu bé là một phụ nữ rất có nhan sắc, đến nỗi bị bọn đàn ông xấu nét trong vùng luôn thèm thuồng dòm ngó. Bò-răng là con một. Vì cha đi lính xa nhà nên mẹ con Bò-răng phải chông chênh sống hẩm hiu cô quạnh trong đơn chiếc. Khi cậu bé lên 5, cha cậu chết ngoài chiến trận. Biết hai mẹ con Bò-răng côi cút, tay tiểu đoàn trưởng địa phương quân háo sắc và khét tiếng tàn ác dùng thế lực để cưỡng bức mẹ của Bò-răng. Không chịu nổi, mẹ của Bò-răng quyết định cùng con lên chiếc cầu sắt cao ôm nhau nhảy xuống dòng sông lớn giữa mùa nước lũ để quyên sinh. Nhưng chỉ người mẹ bị nước cuốn trôi mất xác, Bò-răng bị dòng nước đưa vào một miệng đáy may có người cứu sống.

Bò-răng được một người thợ đóng đày mang về nuôi, nhưng người này rất độc ác và dữ tợn, cho nên cậu bé sống những chuỗi ngày sau đó đẫm máu và nước mắt.

Tình cờ biết chuyện, cô Bảy đem lòng cảm thương; sau khi thương lượng, Cô về bán liền căn nhà đang ở, đến “chộc” Bò-răng với giá 50.000 đồng.

Về với cô Bảy, Bò-răng được thương như con. Cô Bảy gửi Bò-răng ở nhà người chị ruột và nuôi cho ăn học chu đáo. Cô hay gọi Bò-răng là “đệ tử” của Cô. Còn việc đặt tên cho cậu bé Phạm Văn Hôn là Bò-răng thì không ai biết vì sao, cũng chẳng ai hiểu chữ “bò-răng” có nghĩa gì ngoài trừ cô Bảy, người tuy đáng ngoài không có nhan sắc nhưng bên trong thì đầy tình người nhân ái.

(còn tiếp)

(1) *Ém bùa hay yểm bùa.*

(2) *Chúa dạy đừng chửi rủa ai là thế. “Ai giận anh em mình, thì phải bị đưa ra tòa. Ai mắng anh em mình là đồ ngốc, thì phải bị đưa ra trước thượng hội đồng. Còn ai chửi anh em mình là quân phản đạo, thì phải bị lửa hỏa ngục thiêu đốt”. (Mt 5,22). Giữa hôn Chúa, Chúa đặt tay trên trẻ nhỏ, Chúa mắng bọn Phariseu, Chúa lấy bùn trộn nước bọt, Chúa phán một lời... cho đến Giáo hội hôm nay có biết bao câu nói định thức dùng trong và ngoài phụng vụ... tất cả đều là lời nói hay cử chỉ có tác dụng.*

(3) *Lời nói của người nào là chính người ấy. Chúa Kitô là Lời nói của Đức Chúa Cha nên Người còn được mệnh danh là Ngôi Lời. Ngày xưa người nhận chiếu chỉ (lời dạy hay mệnh lệnh) của vua phải quỳ gối úp mặt xuống đất. Để các em ngoan ngoan vâng lời, anh lớn bảo các em những câu ví dụ như: “Cha dạy như thế!”, “Mẹ bảo như thế!”... nghe vậy các em liền ngoan ngoan vâng lời. Thế mới có câu “Nhất nặc thiên kim” (một tiếng “Ừ” đáng giá nghìn vàng).*

(4) *Hành: quật, làm khổ.*